

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÊ TÔNG THÀNH PHÚ

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÊ TÔNG THÀNH PHÚ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH PHU CONCRETE CONSTRUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CTCP THÀNH PHÚ

2. Mã số doanh nghiệp: 0110446982

3. Ngày thành lập: 11/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16, Ngõ 28, Đường Lê Trọng Tấn, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988869052

Fax:

Email: ngoimitsu@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý thương mại; Môi giới thương mại (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại (trừ vàng, phế liệu, phế thải) - Bán buôn sắt, thép (trừ phế liệu, phế thải)	4662
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524

9.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
10.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	6820
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế cơ - điện công trình (không bao gồm công trình đường dây và trạm biến áp); Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải); Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn; Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Giám sát công tác xây dựng công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	7110
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ thiết kế đồ thị; Hoạt động trang trí nội thất.	7410
13.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810
14.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: - Sản xuất gạch ngói không chịu lửa, gạch hình khối khảm (không hoạt động tại trụ sở); - Sản xuất đá phiến và đá lát thềm không chịu lửa (không hoạt động tại trụ sở); - Sản xuất vật liệu xây dựng bằng gốm sứ không chịu lửa (không hoạt động tại trụ sở) - Sản xuất gạch lát sàn từ đất sét nung (không hoạt động tại trụ sở); - Sản xuất các đồ vật vệ sinh cố định làm bằng gốm (không hoạt động tại trụ sở).	2392(Chính)
15.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở)	2394
16.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
17.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá (không hoạt động tại trụ sở)	2396
18.	Sản xuất sắt, thép, gang (không hoạt động tại trụ sở)	2410

19.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không gia công tại trụ sở)	2592
20.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
23.	Xây dựng công trình thủy	4291
24.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
25.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
26.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
27.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
28.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG NHI	587 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	600.000.000	30,000	0931960077 96	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	6.000	600.000.000	30,000		
2	LƯU THÀNH PHÚ	587 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	1.200.000.000	60,000	0010910530 11	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	12.000	1.200.000.000	60,000		

3	NGUYỄN VĂN VĨ	Thôn My Dương, Xã Thanh Mai, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	200.000.000	10,000	001083037385
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.000	200.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG NHI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/07/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 093196007796

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH

Địa chỉ thường trú: Số 587 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 587 Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội